

## THƠ MỚI VỚI THƠ TỔ HỮU QUA CÁCH NHÌN CỦA XUÂN DIỆU

Nguyễn Thanh Hà

*Khoa Văn học - Cao đẳng Sư phạm Hà Nội*

Xuân Diệu đã có những ý kiến khá độc đáo và sắc sảo về mối quan hệ giữa thơ Tố Hữu với phong trào "Thơ mới".

Là một người yêu thơ, say thơ, hết lòng vì thơ, có tài thơ nổi tiếng với những chiêm nghiệm sâu sắc về cuộc đời qua cả hai chế độ trước và sau Cách mạng tháng Tám, Xuân Diệu không tán thành với những cách phê bình thơ giản đơn, một chiều, kết hợp với sự quy kết, chụp mũ, lúc nào cũng sợ sai lập trường tư tưởng chính trị của một số nhà phê bình thơ trong những năm 1959-1960. Đại loại như: đã là Thơ mới của những nhà thơ không tham gia cách mạng thì chắc chắn là "thơ lãng mạn tiêu cực", đã là thơ cách mạng có giá trị cao (tiêu biểu như thơ Tố Hữu) thì nhất thiết phải "bất nguồn, phát triển trong dòng thơ cách mạng"...

Vì vậy, không chỉ dừng ở những lời nhiệt liệt biểu dương văn học cách mạng hay đánh giá vị trí mở đường độc đáo của nhà thơ Tố Hữu, Xuân Diệu còn muốn đi sâu tìm hiểu hơn nữa sự cấu tạo, sự kết thành của thơ Tố Hữu trước cách mạng.

Căn cứ vào một quy luật đã được chứng minh trong lịch sử các nền văn học, nghệ thuật là: các nhà văn nghệ thường chịu ảnh hưởng của trào lưu văn nghệ đang thịnh hành mạnh mẽ trong lúc mình sáng tác (dù nhà văn nghệ đó là một người mở đường độc đáo, người ấy vẫn có những yếu tố lấy trực tiếp hay gián tiếp trong trào lưu đương thời), Xuân Diệu đã phát hiện ra *"Cái hiện tượng thơ trước Cách mạng của Tố Hữu thật là quý giá; nó mở đường cho cả một nền thơ mới mẻ, cách mạng, một nền thơ hiện thực xã hội chủ nghĩa về sau. Nó là công trình sáng tạo của Tố Hữu. Tuy nhiên, nó không thể từ đâu đâu mà đến, mà nó phải lấy những vật liệu của phong trào thơ đương thời; nhưng nó lấy một số vật liệu chung quanh, mà đem nhào nặn hẳn đi; cái quyết định vẫn là luồng tư tưởng cách mạng của giai cấp vô sản và cái tâm hồn đặc biệt của thi sĩ"*.

Đúng như vậy, qua xem xét, chúng ta thấy thơ cách mạng có nhiều, nhưng luồng thơ cách mạng 1937-1946 của Tố Hữu *đứng ra một lối khác biệt*. Có thể nói trong giai đoạn mười năm trước Cách mạng tháng Tám, thơ Tố Hữu là tiêu biểu nhất của thơ Cách mạng. Hơn thế nữa, hầu như nó là duy nhất của thời kỳ ấy.

Tìm đọc lại nhiều bài thơ ca Cách mạng trước khi có Đảng và những thơ ca của phong trào cộng sản sau khi có Đảng, chúng ta tán thành phát hiện của Xuân Diệu về "tính cách mới mẻ" trong thơ cách mạng của Tố Hữu (loạt thơ trước tháng 8 năm 1945). Ông cho rằng: *"Tố Hữu đã dùng những yếu tố của phong trào "Thơ mới" đang thịnh hành đương thời, đem vào thơ của mình và diễn đạt cái tinh thần cách mạng lối mới, cách mạng vô sản... Cái phong cách của "Thơ mới" kia, tức là cảm xúc đầy rẫy, đồng thời với việc cá thể hóa"*.

Như vậy, Xuân Diệu đã đề cập đến một vấn đề mang tính chất éo le phức tạp trong thời kỳ đó: Tại sao thơ Cách mạng lại tiếp thu những gì của thơ không cách mạng? Thơ "Từ ấy" sao lại tiếp thu những gì của "Thơ mới" (mà một số nhà phê bình gọi là "thơ lãng mạn tiêu cực")?

Ông đã nêu một luận điểm của A-ra-gông để làm cơ sở tìm hiểu vấn đề. A-ra-gông viết: "*Mỗi tác phẩm giá trị phải có một văn mạch dân tộc. Tôi muốn nói rằng, một tác phẩm giá trị không phải sinh ra như một sản phẩm cô lập của một thiên tài không có liên hệ gì với những người đương thời. Một tác phẩm có một văn mạch, và văn mạch đó là toàn bộ nền văn học của thời đại mình và di sản văn học của dân tộc. Nếu một nhà văn điên rồ đến nỗi cắt đứt quan hệ giữa tác phẩm của mình với văn mạch ấy, thì không phải nhà văn đó chỉ chống lại những tác phẩm của các nhà văn khác, mà còn chống lại chính tác phẩm của mình, vì như vậy là xoá bỏ những điều kiện hô hấp của một tác phẩm...*".

Muốn làm rõ "lối khác biệt" của thơ cách mạng Tố Hữu 1937-1946 với thơ ca cách mạng nói chung, Xuân Diệu đã phân tích, so sánh với thơ cách mạng của các chí sĩ tiền bối như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng... để thấy rõ phong cách thơ ở đó là "một phong cách trượng phu, anh hùng tạo thời thế, lối diễn tả theo cổ điển, không cần nói đến chữ "Tôi". Ví dụ:

*Vẫn là hào kiệt vẫn phong lưu,  
Chạy mỗi chân rồi hăy ở tù.  
Đã khách không nhà trong bốn biển,  
Lại người có tội giữa năm châu.  
Giang tay ôm chặt bồ kinh tế,  
Mở miệng cười tan cuộc oán thù.  
Thân ấy hăy còn, còn sự nghiệp,  
Bao nhiêu nguy hiểm sợ gì đâu.*

(Thơ Phan Bội Châu)

Xuân Diệu đã phân tích những "điều kiện hô hấp" khác nhau của thơ ca cộng sản trước Tố Hữu và thơ *Từ ấy*. Qua so sánh đối chiếu với rất nhiều những bài thơ ca cộng sản với thơ *Từ ấy*, ông khẳng định bước ngoặt thật quan trọng là: "*Đứng về mặt thơ, Tố Hữu đã làm một cuộc đổi mới lớn lao, một sự "khác hẳn" trong thơ ca cộng sản*".

Vậy "điều kiện hô hấp" của thơ ca cộng sản trước Tố Hữu là gì qua cách nhìn của Xuân Diệu?

Phong trào cộng sản xuất hiện ở nước ta, và thơ ca cộng sản cũng theo đó xuất hiện. Cái mới vô cùng trong thơ ca cộng sản là chủ nghĩa cộng sản, nhưng thơ ca cộng sản ấy lúc đầu chưa thật mới về thơ. "Văn mạch dân tộc" lúc đó còn là thể thơ, dáng thơ, điệu thơ của các "nhà nho" để lại, thơ ca cộng sản lúc đầu "hô hấp" trong điều kiện đó. Cho nên khi chúng ta đọc những tập *Thơ ca Xô viết Nghệ-*

*Tinh*, ta nhận thấy có dáng dấp với hơi thơ Đông kinh nghĩa thực, hơi thơ bát cú luật Đường cổ truyền, và điệu ca trù với cả những câu thơ chữ Hán đạo mạo nằm ở giữa. Dù những tư tưởng cộng sản còn khoác cả cái dáng cổ kính của loại "văn tế", những danh từ cách mạng có dùng nhiều, nhưng vẫn là cái phong cách "văn của nhà nho"...

Ta có thể thấy Xuân Diệu lấy hàng loạt những ví dụ về thơ của các chiến sĩ cộng sản với tư tưởng, nội dung là cách mạng vô sản, nhưng phong cách, hình thể của thơ nhìn chung vẫn dựa theo lối "Thơ cũ": bài của *"Đồng chí Hồng Lam tiến đồng chí Võ Đức Bình"*, bài của *Đồng chí Lê Tất Đắc lúc ra tù tặng các đồng chí còn ở lao Ban Mê Thuật...*

Đặc biệt khi phân tích bài của đồng chí Hồ Văn Ninh *"Điều văn truy điệu đồng chí Nguyễn Phong Sắc tức Thịnh 1937"*, Xuân Diệu đã lưu ý người đọc rằng "Mặc dù thời điểm tác giả viết là năm 1937, nhưng vẫn của tác giả không "hô hấp" gì của phong trào "thơ mới, văn mới". (Điều này làm ta nhớ đến hiện tượng có những bài "thơ mới" làm đúng lúc phong trào Thơ mới đang rầm rộ mà lại không hề "mới", đó là "những bông hoa trái mùa" như Thế Lữ đã từng phê phán).

Ngay ở cùng một tác giả thơ cộng sản, ví dụ như Bùi Công Trừng, Xuân Diệu cũng đều chú ý phân tích "điều kiện hô hấp" của những bài như *"Năm xa lim"* trong "văn mạch dân tộc" năm 1931 (trước khi phong trào Thơ mới xuất hiện và trở nên rầm rộ) có dáng điệu thơ mang một cái gì thanh đạm, gân guốc, "an bản lạc đạo" của thơ các tiên nho (như hơi thơ cổ điển Trung Quốc dịch ở báo Nam phong) mặc dù thể hiện khí tiết cộng sản, tư tưởng mác xít:

*Nằm im đôi mắt mơ,  
Ý động xây đạo nhưn.  
Phải sống cho đời sống,  
Triết lý có gì hơn.  
Nghiến răng quên nhức nhối,  
Nắm tay đầy căm hờn.  
Ngày mai rồi thong thả,  
Hôm nay chịu gian truân.*

Và cũng chính của Bùi Công Trừng, bài thơ *"Cảnh đi đày"* làm năm 1940, hơi thơ, dáng thơ lại khác:

*Bạn có biết cảnh đi đày không nhỉ?  
Trời âm u, chao! lấm vè thê lương.  
Cây âu sâu cành ủ rũ bên đường,  
Cầu vắng vẻ, phố đìu hiu lạnh lẽo;  
Cây ủ lệ sầu, lá rơi gan héo,  
Nay ra đi, mai sẽ đến phương nào?  
Đèo quanh co ôi rừng rậm non cao,*

*Đường cô quanh cô đơn riêng một cõi...*

Như vậy, theo Xuân Diệu, dù muốn hay không muốn nhất định phong trào Thơ mới đã nổi lên trong "văn mạch dân tộc" từ 1932 đến 1940 phải có ảnh hưởng đến cách cảm xúc, cách diễn đạt của bài thơ trên. Và ta cũng không thể vội nói rằng khí tiết của tác giả thơ khi đi đày năm 1940 kém hơn năm 1931, khi nằm xà lim ở bót Ca-ti-na.

Đến đây, đọc thơ Tố Hữu để so sánh, chắc hẳn chúng ta không thể tán thành với những nhận định kiểu như: Thơ Tố Hữu hay như vậy thì dứt khoát chỉ thoát thai từ thơ ca cộng sản thời kỳ ấy, chỉ "bắt nguồn, phát triển trong dòng thơ cách mạng"...

Xuân Diệu đã phân tích "điều kiện hô hấp" của những bài thơ *Từ ấy* đầu tiên làm năm 1937, trong "văn mạch dân tộc" lúc đó đã có phong trào Thơ mới từ năm 1932 *Tuy đối lập với Thơ mới về thế giới quan, Tố Hữu vẫn tiếp nhận một cách sáng tạo, chủ động và tài tình cái phong cách lãng mạn của Thơ mới* là yếu tố đương thời với Tố Hữu, tác động mạnh mẽ hơn, chính yếu hơn về thơ. (Còn các yếu tố ảnh hưởng khác như thơ cổ điển và dân gian, thơ Phan Bội Châu, thơ Xô viết Nghệ-Tĩnh... trong thơ *Từ ấy* là những yếu tố đã có trước năm 1937, vẫn tác động trong văn học từ trước năm 1937). Tố Hữu đã không phủ nhận kinh nghiệm "Thơ mới", đã phê bình nó và dùng nó trong thơ cộng sản. Đó là một cách làm thông minh, trí tuệ và đầy tính hiện đại, bởi vì như A-ra-gông nói : "*Nếu người ta phủ nhận kinh nghiệm lãng mạn chủ nghĩa, hoặc cổ điển chủ nghĩa, tự nhiên chủ nghĩa hoặc tượng trưng chủ nghĩa, thì thực là quá trẻ con. Nghệ thuật mới là ở nguyên tắc phê phán mới mà nó đưa vào những kinh nghiệm về trước, ở sự giải thích hiện thực...*"

Xuân Diệu chỉ ra một cách cụ thể, hai khía cạnh của yếu tố lãng mạn mà thơ Tố Hữu tiếp nhận một cách sáng tạo từ Thơ mới.

Trước hết, thơ Tố Hữu lãng mạn, vì nó tràn đầy cảm xúc, tràn đầy tình cảm; nó có một điệu cảm xúc say mê. Người thi sĩ mở đôi mắt tươi trẻ của mình, thấy như lần đầu khám phá ra thiên nhiên và cuộc sống đầy hương sắc, âm thanh:

*Xuân bước nhẹ trên hành non lá mới,  
Bạn đời ơi, vui chút với trời hồng!  
Hết lạnh rồi, gió bắc với mưa đông  
Đây nắng tới với chim ca lạnh lạnh.*

**Ý xuân**

*Hồn tôi là một vườn hoa lá  
Rất đậm hương và rộn tiếng chim*

**Từ ấy**

Lãng mạn trong tư thế suy nghĩ, trầm mặc, cái đau thương lớn rộng của nhà thơ: (*Hồn chiến sĩ, Lao bảo...*).

Lãng mạn trong một thoáng quanh hiu, nhớ thương, xa xăm, u buồn, mà thể hệ lớn lên trong khoảng những năm 1935-1937 không thể nào không cảm thấy (*Nhớ đồng, Trưa tù, Đông...*).

Thứ hai, thơ Tố Hữu lãng mạn trong việc cá thể hóa các cảm nghĩ: không nói chung chung như thơ của rất nhiều chiến sĩ khác, mà nói xuyên qua trường hợp cá thể của mình, của "Tôi". Song khác với cái "Tôi" trong Thơ mới, theo Xuân Diệu: "cái Tôi" đây bao hàm hàng trăm nghìn chiến sĩ cộng sản chứ không cá nhân cô đơn; nhưng đồng thời nó là "Tôi" cảm xúc rất sâu, rất sắc, nhà thơ cách mạng tự biểu hiện mình, tâm hồn nhà thơ cách mạng tự ca hát, ví dụ như các bài *Hy vọng, Tranh đấu...*

*Liên Xô nở trước đời tôi ba tuổi,  
Hai mươi xuân gọi nhựa ươm đầu xanh.  
Có bao nhiêu đem khởi cuộc hành trình,  
Tôi chất cả vào rương còn lưng lẻo.  
Ồ vui quá! Rộn ràng trên vạn nẻo...*

#### Hy vọng

Hơn thế nữa, Xuân Diệu còn nhấn mạnh sự sáng tạo, chủ động, tài tình của Tố Hữu khi tiếp nhận yếu tố lãng mạn của Thơ mới đem vào thơ của mình để diễn đạt tinh thần cách mạng theo lối mới.

Theo ông "*Cái lãng mạn trong thơ Tố Hữu là gắn chặt với cách mạng. Cái phong cách lãng mạn được cái tinh thần, cái tư tưởng cách mạng của giai cấp vô sản chuyển hóa thành cái lãng mạn tích cực, phấn đấu, lạc quan*", "*mang một tính nhân đạo rất cao cả*", "*là xuất phát từ hiện thực*". Chẳng hạn, một bài thơ như *Tâm tư trong tù* dào dạt, tràn trề cảm xúc, chỉ tai nghe, mắt không nhìn thấy, mà người chiến sĩ trong tù ngục thông cảm, yêu mến cả trăm loài. Vì thương yêu cuộc sống đến tận xương tủy mình mà người chiến sĩ đứng dậy như thép, đương đầu với tất cả những gian lao tù ngục (các bài *Hầm người, Ngày 14 tháng 7...*). Tố Hữu là người mở đường đem hiện thực về quần chúng lao khổ ở thành thị vào trong thơ. Khi nói đến hiện thực của xã hội ấy, Tố Hữu có nhiều bài có phong cách lãng mạn trong cảm xúc: những em bé mồ côi, em nhỏ lưu lạc, em gầy đàn, chị vú em... được biểu hiện trong một không khí tình cảm xa xăm, với một chân trời sương gió, như hứa hẹn bão chớp. Cái nền mây nặng đó, cái điệu lãng mạn ấy chỉ càng làm tăng sự truyền cảm của bài thơ. Như một việc "*Đi*", bỏ nhà, bỏ chốn cũ mà đi là một tình cảm lãng mạn; ra đi, tìm đến một chân trời mới, vẫn có một thứ "thị vị" xưa nay; nhưng Tố Hữu kêu gọi các bạn trẻ ra đi là không phải đi phiêu lưu, mà đi "*ra giữa chiến đài*", "*nghiến răng giương thẳng nghĩa kỳ*", cái lãng mạn ở đây là trong phạm trù cách mạng.

Với cách nhìn lịch sử biện chứng mang tính tổng thể, Xuân Diệu đã lý giải được giá trị, tính chất trẻ - mới - mê say của thơ Tố Hữu trong *Từ ấy* - cái tình đầu của luồng thơ ca cách mạng dưới sự lãnh đạo của tư tưởng Mác - Lê nin, của Đảng ta.

Toàn tập bảy mươi một bài thơ, thấm nhuần tinh thần, tư tưởng cách mạng. Tư tưởng, tình cảm cách mạng là chính, là căn bản. Nhưng ở đây, tâm hồn ý chí của một chiến sĩ cộng sản không diễn đạt theo lối chung chung, thiếu hình ảnh, thiếu cá tính như nhiều thơ ca cách mạng về trước, cũng không mặc một dáng dấp theo lối cũ, điệu cũ của truyền thống thơ các nhà nho. Mà trong hoàn cảnh cụ thể của việc sáng tác thơ những năm 1937, 38, 39, 40, theo ý Xuân Diệu, "*chính do Tố Hữu đã dùng những yếu tố của thơ lãng mạn đương thời mà thơ Tố Hữu có một dáng điệu rất trẻ trung, một phong cách tràn đầy hấp dẫn, đưa đến một cái gì mới mẻ trong phong trào thơ ca cộng sản so với những thơ làm trước Tố Hữu*". (Với tập *Việt Bắc*, hoàn cảnh lịch sử, hoàn cảnh sáng tác lại khác và tập *Việt Bắc* lại có một phong cách khác).

Sự cắt nghĩa của Xuân Diệu dựa trên những nét lớn, nghĩa là không phải tất cả thơ *Từ ấy* đều có liên quan với phong trào "Thơ mới". Chẳng hạn loại bài như *Tiếng hát trên đê, Con cá - chột mưa, Ba tiếng, Xuân nhân loại...* còn tiếp nhận hơi thơ cổ động, bình dân, đi gần với ca dao của quần chúng, mang nhiều chất dân gian, điều mà không thấy trong Thơ mới. (Vấn đề này sẽ thuộc phạm vi của một bài viết khác).

Không những làm sáng tỏ sự "tiếp nhận sáng tạo, chủ động và tài tình cái phong cách lãng mạn của Thơ mới" trong thơ Tố Hữu, hơn thế nữa, Xuân Diệu còn mạnh dạn khẳng định "*Tố Hữu cũng làm ra phong trào Thơ mới*". Theo ông, phong trào Thơ mới từ sau 1932 là sự đòi hỏi của một thế hệ, của một thời đại. Xét cho cùng, các nhà thơ mới, những Lưu Trọng Lư, Thế Lữ, Huy Thông, Xuân Diệu, Huy Cận, Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên... người này có bắt chước gì người kia? Thời gian ấy, mỗi nhà thơ đều nhận thấy một sự thôi thúc không thể cưỡng được, muốn diễn đạt những điều mình cảm nghĩ hiện nay bằng một cách "hiện tại", không theo lối cảm nghĩ và diễn đạt của các "nhà nho" nữa: họ, kể trước người sau chút ít, nhưng cùng song song làm ra "Thơ mới". Tố Hữu từ khi "mặt trời chân lý (của Chủ nghĩa Cộng sản) chói qua tim", cũng muốn nói những suy nghĩ, những cảm kích hiện tại của mình (1937 và về sau). Nói bằng cách chân thành nhất. Xuân Diệu cho rằng, trên đời này, không có những nhà thơ trừu tượng, mà chỉ có những nhà thơ cụ thể bằng thịt bằng xương, làm những bài thơ cụ thể; thơ cộng sản của Tố Hữu là những bài thơ cộng sản cụ thể; trong hoàn cảnh không gian, thời gian, điều kiện xã hội, điều kiện tác giả... Lúc đó, một bài như *Tâm tư trong tù* chẳng hạn, đã ra đời dưới dáng thơ, điệu nhạc của "Thơ mới" như sau:

*Cô đơn thay là cảnh thân tù!  
Tai mở rộng và lòng sôi rạo rực  
Tôi lắng nghe tiếng đời lặn náo nức  
Ở ngoài kia vui sướng biết bao nhiêu!  
Nghe chim reo trong gió mạnh lên triều,  
Nghe vôi vã tiếng dơi chiều đập cánh,  
Nghe lạc ngựa rừng chân bên giếng lạnh  
Dưới đường xa nghe tiếng guốc đi về...*

Đôi khi Tố Hữu cũng có nhớ phảng phất vài đoạn thơ của một số nhà Thơ mới, nhưng đây chủ yếu là vấn đề vượt ra, vấn đề gặp nhau ở dáng điệu thơ. Sự chuyển hơi thơ cũ sang hơi "Thơ mới" của một số chiến sĩ cộng sản khác, ở giai đoạn này, xét cho sâu, cũng là do kết quả của một quá trình thời đại.

Như vậy, Xuân Diệu đã chứng minh mối liên quan giữa thơ *Từ ấy* và phong trào Thơ mới. Ở đây, không hề có sự lẫn lộn thơ *Từ ấy* với "Thơ mới", làm giảm giá trị thơ Tố Hữu như một vài người nhầm tưởng.

Mặc dù Xuân Diệu phân tích kỹ sự tiếp nhận một cách sáng tạo, chủ động và tài tình phong cách lãng mạn của Thơ mới vào thơ Tố Hữu, nhưng không lúc nào ông quên khẳng định: "Cái lãng mạn trong thơ Tố Hữu là gắn chặt với cách mạng". "Người chiến sĩ cộng sản và nhà thơ cách mạng gắn với nhau, nếu Tố Hữu không làm cách mạng, thì cũng không có thơ Tố Hữu như ta đã đọc. Đó là bước đầu của cái mới, khác với loại thơ "Đôi hàng tôn nữ cười trong nón"... nhưng nó lấy một số vật liệu chung quanh mà đem nhào nặn hẳn đi; cái quyết định vẫn là luồng tư tưởng cách mạng của giai cấp vô sản và cái tâm hồn đặc biệt của thi sĩ. Toàn tập bảy mươi một bài thơ thấm nhuần tinh thần, tư tưởng cách mạng. Tư tưởng, tình cảm cách mạng là chính, là căn bản".

Xuân Diệu đã xác định một thái độ khách quan khi đánh giá thơ *Từ ấy* là phải đặt nó trong hoàn cảnh lịch sử, hoàn cảnh sáng tác, trong "văn mạch dân tộc", trong "điều kiện hô hấp" của thời đại. Từ đây, chúng ta mới thấy được Tố Hữu đã làm một cuộc đổi mới lớn lao, một sự "khác hẳn" (*đứng về mặt thơ*) trong thơ ca cộng sản. Đây là một bước ngoặt quan trọng, mở ra một lối mới trong cách cảm xúc, cách diễn đạt của các nhà thơ cộng sản, cho những hơi thơ, dáng thơ, điệu thơ mới mẻ, tràn đầy và hấp dẫn.

Đúng là, Tố Hữu đã không phủ nhận kinh nghiệm "Thơ mới", đã phê bình nó và dùng nó trong thơ cộng sản. Nhưng khi nói, Tố Hữu tiếp nhận những yếu tố "Thơ mới", ta cũng phải nói thêm rằng chính tài năng của Tố Hữu, chất tâm hồn, chất tình cảm, chất tư tưởng của Tố Hữu đã làm cho việc sử dụng các yếu tố đó được thành công và thơ *Từ ấy* trở nên hay. (Vì cũng có những người cộng sản khác làm thơ trong giai đoạn này, cũng dùng "Thơ mới", nhưng chưa hay).

Như vậy, là một nhà thơ lớn của thời đại, do sức tâm hồn, sức tư tưởng, sức thơ của mình, Tố Hữu đã "sử dụng, bọc trùm, tiêu hóa" những yếu tố "ngoài hiện thực xã hội chủ nghĩa" như một số người thường nói, để làm cho những bài thơ *Từ ấy* hay, độc đáo, đầy sáng tạo, mở đường cho cả một nền thơ mới mẻ, cách mạng, một nền thơ hiện thực xã hội chủ nghĩa về sau.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Xuân Diệu. *"Phê bình giới thiệu thơ"*. NXB Văn học, H.1960.
- [2] Xuân Diệu. *"Dao có mài mới sắc" tập bút ký, tiểu luận và phê bình*. NXB Văn học 1963.

- [3] Phan Cự Đệ. "Một bông hoa tươi thắm nhất của vườn thơ cách mạng", *Tạp chí Văn Nghệ* số 30, tháng 11(1959)
- [4] Hồ Ngọc Hương. Thơ Tố Hữu với phong trào "Thơ mới", *Tạp chí Văn Nghệ* số 31, tháng 12(1959).
- [5] Lê Đình Ky. "Từ ấy" với phong trào "Thơ mới", *Tạp chí Văn Nghệ* số 32, tháng 1 (1960).

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., t.XV, N<sup>o</sup>4, 1999

ON THE INFLUENCE OF NEW POETRY IN TO HUU POETRY  
THROUGH XUAN DIEU VIEWS

**Nguyen Thanh Ha**

*Faculty of Literature  
Teacher's Training College - VNU*

With dialectical and historical sights, Xuan Dieu explained "accepting initially and very skillfully the romantic way of "new poetry", "close connection with the Revolution" in To Huu's poetry, put these into "National literature", condition of respiration of the time. Through these, readers realise clearly that To Huu made a great renovation, a "complete difference" (in poetical respect) in the communist poetry. This way is a very important turning-point to start a new style for the way of emotion, expression of poetical figure, soul of poetry and the fresh rhythm of poetry, attractively, and pave the way for later communist realistic poetry of Vietnam.

The original sharp-witted comments of Xuan Dieu confirmed a real worth of "New poetry" in To Huu's poetry before the revolution time.